

Bản án số: 372/2024/HC-PT

Ngày: 02/7/2024

V/v: “*Khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học

Các Thẩm phán:

Ông Đặng Đình Lực

Ông Nguyễn Vũ Đông.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Xuân Thành, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Huy Hoàng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 02 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 697/2023/TBTL-HC ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”, do Bản án hành chính sơ thẩm số 341/2020/HC-ST ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 7043/2024/QĐPT-HC ngày 17 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự.

*** *Người khởi kiện:***

1. Ông Nguyễn Viết N, sinh năm 1944; nơi ĐKKH: số nhà 27, Tổ 4, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Viết Th, sinh năm 1964; nơi ĐKKH: Tổ 4, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (đã chết ngày 05/5/2023).

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Viết Th:

2.1 Bà Ngô Thị Ph, sinh năm 1968; địa chỉ: Số nhà 71, tổ 4, ngõ 82, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (là vợ của ông Nguyễn Viết Th); có mặt.

2.2 Bà Nguyễn Thị Ph1, sinh năm 1989; địa chỉ: Số nhà 71, tổ 4, ngõ 82, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (là con của ông Nguyễn Viết Th); có mặt.

2.3 Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; địa chỉ: Số nhà 71, tổ 4, ngõ 82, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (là con của ông Nguyễn Viết Th); có mặt.

2.4 Anh Nguyễn Viết Đ, sinh năm 1993; địa chỉ: Số nhà 71, tổ 4, ngõ 82, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (là con của ông Nguyễn Viết Th); có mặt.

2.5 Anh Nguyễn Viết Ph2, sinh năm 1995; địa chỉ: Số nhà 71, tổ 4, ngõ 82, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (là con của ông Nguyễn Viết Th); có mặt.

3. Anh Nguyễn Viết S, sinh năm 1974; nơi ĐKKH: Số nhà 29, tổ 4, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; có mặt.

*** Người bị kiện:**

1. Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; trụ sở: số 125 Hồ Tùng Mậu, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc N1, chức vụ: Phó Chủ tịch; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Chủ tịch UBND phường Phú Đô, quận Nam từ Liêm, thành phố Hà Nội; trụ sở: đường Vườn Cam, Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H1, chức vụ: Chủ tịch; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. UBND phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; trụ sở: đường Vườn Cam, Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H1, chức vụ: Chủ tịch; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bà Nghiêm Thị S1, sinh năm 1942.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nghiêm Thị S1: Anh Nguyễn Viết Ph2, sinh năm 1995, địa chỉ: số nhà 71, tổ 4, ngõ 82, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội và ông Đinh Văn H1, sinh năm 1964, địa chỉ: Tập thể Tiểu đoàn 8 Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

3. Anh Nguyễn Viết S2, sinh năm 1980; có mặt.

4. Cháu Nguyễn Viết Nhật M, sinh năm 2014; vắng mặt.

5. Bà Ngô Thị Ph, sinh năm 1968; có mặt.

6. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; có mặt.

7. Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1991; vắng mặt.

8. Chị Nguyễn Thị Minh A, sinh năm 1997; vắng mặt.

9. Cháu Nguyễn Viết Hoàng A1, sinh năm 2001; có mặt.

Cùng địa chỉ: số nhà 71 Tổ 4, ngõ 82, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, ông Nguyễn Viết N, anh Nguyễn Viết S trình bày:

Do gia đình ông Nguyễn Viết N, anh Nguyễn Viết S đã sử dụng đất ổn định lâu dài từ năm 1967 cho đến nay, được Nhà nước công nhận thông qua hoạt động thu thuế và không bị xử lý vi phạm hành chính, căn cứ vào quy định của Luật đất đai đáng lẽ ra UBND các cấp nên khuyến khích và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông N chứ không phải thu hồi đất. Vì vậy, ông N, anh S đề nghị Tòa án:

- Hủy Quyết định số 6281/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm về việc “Kiểm đếm bắt buộc để thực hiện dự án xây dựng nhóm nhà Tây Nam Mễ Trì tại phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm”.

- Hủy Quyết định số 1274/QĐ-KPHQ ngày 21/11/2018 của Chủ tịch UBND phường Phú Đô quận Nam Từ Liêm về việc “áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả”.

- Hủy Quyết định số 1384/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 của Chủ tịch UBND phường Phú Đô về việc “Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả”.

- Hủy Quyết định số 1388/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 của Chủ tịch UBND phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm về việc “Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả”.

- Buộc UBND phường Phú Đô phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại giá trị tài sản là nhà và cây cối của gia đình ông Nguyễn Viết N, anh Nguyễn Viết S trị giá 2.300.000.000 đồng (Hai tỷ, ba trăm triệu đồng) do UBND phường Phú Đô phá dỡ trái pháp luật gây ra.

** Người khởi kiện trình bày:*

Vào năm 1967, gia đình ông Nguyễn Viết N được HTX nông nghiệp Mễ Trì giao cho 16 sào đất trong đó có 2 sào là thuộc diện thân nhân của Liệt sĩ nên được cấp thêm, đồng thời với sự cố gắng của ông, HTX tin tưởng giao cho ông quản lý thêm Hồ Quán để sử dụng. Cũng thời điểm này ở địa phương đang có chính sách dồn điền đổi thửa nên ông N quyết định đề xuất với HTX đổi 16 sào đất để nhận toàn bộ diện tích Hồ Quán để ở và nuôi cá. Quá trình sử dụng, gia đình ông N đã thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước bằng nộp sản lượng cá, sau đấy thì đóng tiền mặt và được chính quyền địa phương ghi nhận, ủng hộ chứ không nghiêm cấm, xử phạt hành chính. Như vậy trường hợp sử dụng đất ổn định lâu dài từ năm 1967 cho đến nay, được Nhà nước công nhận thông qua hoạt động thu thuế và không bị xử lý vi phạm hành chính. Căn cứ vào quy định của Luật đất đai, đáng lẽ ra UBND các cấp nên khuyến khích và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông N chứ không phải thực hiện hàng loạt sai phạm:

Thứ nhất, Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm khi ban hành Quyết định số 6281/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 về việc “Kiểm đếm bắt buộc để thực hiện dự án xây dựng nhóm nhà Tây Nam Mễ Trì tại phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm” đối với ông Nguyễn Viết S vi phạm nghiêm trọng về trình tự thủ tục.

Quá trình thực hiện Quyết định số 6281/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 UBND quận Nam Từ Liêm không thực hiện thông báo cho người dân biết về việc thu hồi đất, phương án thu hồi và bồi thường, hỗ trợ tái định cư như thế nào hoặc nếu có mà không thực hiện để dẫn đến người dân bị thu hồi đất không biết mà làm theo chủ trương, không biết đề yêu cầu quyền lợi chính đáng của mình. Hoặc không có sự công khai minh bạch chứng tỏ chính quyền các cấp chưa có sự sâu sát với tâm tư nguyện vọng của người dân, việc thực hiện có đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền và trình tự thủ tục hay không? Mặt khác, theo quy định của pháp luật đất đai cần phải thực hiện trình tự theo từng bước cụ thể: Xác định chủ trương thu hồi đất và chuẩn bị hồ sơ địa chính; Trình chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; Xây dựng, phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, giao nhiệm vụ lập, thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Thông báo thu hồi đất; Lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Hoàn chỉnh, thẩm định; phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư, quyết định thu hồi đất.v.v. Vậy UBND quận Nam Từ Liêm đã làm đúng đầy đủ các bước chưa? Ngay cả việc thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc theo thông tin gia đình ông N và các hộ dân cung cấp không nhận được thông báo trước đây về việc thu hồi đất, hay thấy chính quyền địa phương thực hiện xác minh nguồn gốc đất .v.v.

Mặt khác khi xem xét về nguồn gốc sử dụng đất tại Hồ Quán thì có thể thấy việc ban hành Quyết định số 6281/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm đến ông Nguyễn Viết S là chưa đúng chủ thể bởi ông Nguyễn Viết N mới là người sử dụng diện tích tại Hồ Quán. Như vậy, việc ban hành quyết định trên của Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm không đảm bảo đúng trình tự thủ tục và xác định đối tượng áp dụng không đúng chủ thể.

Thứ hai, việc thực hiện cưỡng chế năm 2010 và việc ban hành và thi hành các quyết định trước Tết nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019 một tháng đối với Đảng viên 50 năm tuổi Đảng, gia đình Liệt sĩ trái pháp luật bằng các “Quyết định số 1274/QĐ-KPHQ ngày 21/11/2018 về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; Quyết định số 1384/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả; Quyết định số 1388/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả” của Chủ tịch UBND phường Phú Đô.

Một là, thực hiện phá dỡ tài sản đối với gia đình ông N năm 2010 của UBND xã Mỹ Trì (nay là phường Phú Đô).

Năm 2010 UBND xã Mỹ Trì (nay là phường Phú Đô) đã tiến hành phá dỡ một phần tài sản của gia đình ông N, nhưng theo thông tin và tài liệu chứng cứ gia đình ông N cung cấp thể hiện việc UBND xã Mỹ Trì tiến hành cưỡng chế không thực hiện thông báo hay có bất cứ văn bản chính thức nào gửi đến cho gia đình ông N. Trong khi theo quy định luật đất đai năm 2003 quy định việc thực

hiện cưỡng chế thì phải thực hiện theo một trình tự nhất định như thông báo bằng văn bản, niêm yết công khai, làm việc tại cơ sở v.v. Vậy UBND xã Mỹ Trì tự ý phá dỡ mà không thông qua một trình tự thủ tục pháp luật nào như vậy là trái pháp luật, mà nghiêm trọng hơn đây là hành vi hủy hoại tài sản và tôi đề nghị các cấp có thẩm quyền sau đây tiến hành xem xét làm rõ và những ai làm sai thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hai là việc Chủ tịch UBND phường Phú Đô thị hành “Quyết định số 1274/QĐ-KPHQ ngày 21/11/2018 về việc Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, Quyết định số 1384/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 và Quyết định số 1388/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 về việc Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả” đối với đối tượng là “không xác định được đối tượng vi phạm hành chính và chưa xác định được chủ sử dụng” là chưa đủ căn cứ. Theo tài liệu, chứng cứ thể hiện quá trình sử dụng đất tại khu vực Hồ Quán gia đình ông N có thực hiện nghĩa vụ thuế với nhà nước bằng nộp sản lượng cá và tiền mặt thông qua chứng từ thu tiền của Ủy ban, đăng ký hộ khẩu thường trú, ký hợp đồng điện, lắp công tơ sử dụng, tham gia các phong trào của địa phương và bản thân ông N là Đảng viên 50 năm tuổi đảng sinh hoạt tại chi bộ đảng ở Phú Đô, gia đình ông N là gia đình liệt sĩ có công với cách mạng. Vậy thử hỏi phía ủy ban phường Phú Đô quản lý kiểu gì mà không biết việc này mà xác định đây thuộc trường hợp “không xác định được đối tượng vi phạm hành chính và chưa xác định được chủ sử dụng” liệu thực sự là không xác định được hay sự né tránh để cố ý làm trái?

Ba là, cần xem xét tính hợp pháp Quyết định số 1388/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 về việc Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả của chủ tịch ủy ban nhân dân phường Phú Đô ban hành ngày 14/12/2018 hai lần ban hành cùng một quyết định với nội dung khác nhau? Có việc UBND phường Phú Đô đưa ra hợp đồng thuê khoán, biên bản thanh lý giữa hợp tác xã với gia đình ông Nguyễn Viết N nhưng không có ai ký trên hợp đồng này thật vô lý?

Thứ ba, bồi thường thiệt hại hậu quả nghiêm trọng do hành vi cưỡng chế phá dỡ tài sản của gia đình trái pháp luật.

Ngày 04/01/2019, UBND phường Phú Đô tiến hành cưỡng chế tháo dỡ toàn bộ nhà và tài sản tại Hồ Quán, việc cưỡng chế tháo dỡ đã gây thiệt hại cho gia đình ông N, anh S gồm có: Nhà và công trình phụ 900m² giá trị 2 triệu đồng/m² 1.800.000.000 đồng; 50 cây bạch đàn x 5 triệu đồng/cây = 250 triệu đồng; 30 cây sấu x 5 triệu/cây = 150 triệu đồng; 10 cây nhãn x 2,5 triệu cây = 25 triệu đồng; 10 cây bưởi x 2,5 triệu đồng = 25 triệu đồng; 5 cây mít x 2,5 triệu đồng = 12.500.000 đồng; 5 cây dừa x 2,5 triệu/ cây = 12.500.000 đồng. Tổng cộng: Hai tỷ, ba trăm triệu đồng.

Do đó, căn cứ quy định tại các điều 5, điều 7, điều 17, điều 22 Luật trách nhiệm bồi thường nhà nước thì nhà nước có trách nhiệm bồi thường cho người dân về thiệt hại thực tế do chủ thể có thẩm quyền gây ra trong quá trình thực hiện công vụ. Đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

* *Người khởi kiện là ông Nguyễn Viết Th* trình bày tại các biên bản làm việc với Tòa án (có sự chứng kiến của ông Nguyễn Viết S) và sự chứng kiến của chính quyền địa phương: “Tôi đã được Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội hướng dẫn làm thủ tục tự khai về yêu cầu khởi kiện đối với Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm, Chủ tịch UBND phường Phú Đô nhưng tôi không làm và khẳng định như sau: Tôi không ký đơn khởi kiện với tư cách là người khởi kiện, tôi không hiểu lý do vì sao trong đơn khởi kiện có chữ ký của tôi. Tôi không phải là người đi nộp tiền tạm ứng án phí vụ án hành chính. Hiện tại tôi đang làm theo trình tự khiếu nại chứ không khởi kiện, việc ông N và anh S khởi kiện không liên quan đến tôi. Khi nào có nhu cầu thì tôi sẽ tự khởi kiện sau. Tôi đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo đúng qui định của pháp luật, không triệu tập tôi đến làm việc”. Ông Nguyễn Viết Th từ chối ký biên bản, Tòa án đã đề nghị anh Nguyễn Viết S (là em ông Nguyễn Viết Th và cũng là người khởi kiện, ký nội xác nhận ý kiến trình bày của ông Th cùng với xác nhận của chính quyền địa phương).

* *Người bị kiện:*

1. Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm trình bày:

- Về cơ sở pháp lý thực hiện dự án:

Dự án Xây dựng nhóm nhà ở Tây Nam Mễ Trì tại phường Phú Đô được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 120/2005/QĐ-UB ngày 03/8/2005; cấp Giấy chứng nhận đầu tư ngày 11/12/2007 cho Công ty cổ phần đầu tư xây lắp thương mại I, điều chỉnh lần thứ 1 ngày 17/10/2008, điều chỉnh lần thứ 2 ngày 12/11/2014 và Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án ngày 22/05/2020.

- Ngày 15/9/2008, UBND thành phố Hà Nội có Quyết định số 731/QĐ-UBND về việc thu hồi 57.490m² đất tại xã Mễ Trì, huyện Từ Liêm, Hà Nội giao cho Nhà đầu tư để thực hiện Dự án xây dựng nhóm nhà ở Tây Nam Mễ Trì.

- Ngày 12/10/2008, UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 2504/QĐ-UBND về việc đổi tên chủ sử dụng đất tại Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 15/09/2008 của UBND thành phố Hà Nội từ Công ty cổ phần Đầu tư xây lắp thương mại I sang Công ty cổ phần đầu tư tài chính và phát triển nhà (nay là Công ty cổ phần xây dựng và phát triển nhà DAC Hà Nội).

- Ngày 01/7/2014, Luật đất đai 2013 có hiệu lực thi hành thì đây là dự án chuyển tiếp theo quy định tại khoản 1 Điều 99 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, ngày 08/10/2015 UBND thành phố có Văn bản số 7086/UBND-TNMT về việc chỉ đạo giải quyết vướng mắc trong thực hiện thủ tục thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư đối với các trường hợp chuyển tiếp theo quy định của Luật Đất đai năm 2013.

- Dự án xây dựng nhóm nhà ở Tây Nam Mễ Trì nằm trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) quận Nam Từ Liêm đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại các Quyết định số 3733/QĐ-UBND ngày 11/7/2014; Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày

29/01/2015, Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 19/4/2016, Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 03/01/2017, Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 10/01/2018, Quyết định số 1135/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 và Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất hàng năm quận Nam Từ Liêm; được Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện thu hồi đất tại Văn bản số 4491/STNMT-CCQLĐĐ ngày 22/05/2019.

2. Về công khai các văn bản pháp lý của dự án:

- Ngày 09/3/2009, UBND xã Mỹ Trì (nay là phường Phú Đô) có Thông báo số 167/TB-UBND thông báo công khai các văn bản pháp lý liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án đầu tư xây dựng nhóm nhà ở Tây Nam Mỹ Trì, huyện Từ Liêm, thời gian công khai từ ngày 09/3/2009 và trong suốt thời gian thực hiện công tác GPMB, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tại Trụ sở UBND xã Mỹ Trì và thông báo trên hệ thống truyền thanh của xã.

- Ngày 07/10/2014, UBND phường Phú Đô có Thông báo số 793/TB-UBND thông báo công khai các chế độ chính sách bồi thường, căn cứ pháp lý và các tài liệu có liên quan đến thu hồi đất, giải phóng mặt bằng dự án Nhóm nhà ở Tây Nam Mỹ Trì, phường Phú Đô. Thời gian công khai từ ngày 7/10/2014 đến hết ngày 11/10/2014, tại Trụ sở UBND phường Phú Đô, Trụ sở Hợp tác xã Phú Đô, Nhà Văn hóa tổ dân phố Phú Đô và trên đài truyền thanh phường Phú Đô.

3. Về việc điều tra, kiểm đếm đất đai đối với ông Nguyễn Viết S.

Thực hiện Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc kiểm đếm hiện trạng đã được UBND quận Nam Từ Liêm phê duyệt; Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Hội đồng BTHT&TĐC dự án; Căn cứ Báo cáo số 872/UBND-ĐC ngày 13/9/2018 của UBND phường Phú Đô về việc rà soát các công trình xây dựng trên phần đất do UBND phường quản lý tại dự án xây dựng nhóm nhà ở Tây Nam Mỹ Trì, trong đó có danh sách thể hiện công trình xây dựng do ông Nguyễn Viết S hiện là chủ sở hữu tài sản.

Ngày 04/10/2018, 11/10/2018, 18/10/2018, Tổ công tác phối hợp cùng với UBND phường Phú Đô mời ông Nguyễn Viết S có mặt tại thực địa để điều tra, kiểm đếm tài sản trên đất. Tuy nhiên ông Nguyễn Viết S đều vắng mặt không có lý do. Ngày 25/10/2018, UBND phường Phú Đô phối hợp với Tổ công tác tiếp tục mời ông Nguyễn Viết S để điều tra, kiểm đếm. Tuy nhiên ông Nguyễn Viết S không phối hợp và không ký vào biên bản điều tra hiện trạng. Ngày 21/11/2018, UBND phường Phú Đô, UB MTTQ phường Phú Đô phối hợp với Tổ công tác, Trung tâm phát triển quỹ đất tổ chức vận động, thuyết phục. Tuy nhiên, ông Nguyễn Viết S vắng mặt không lý do (có biên bản của Tổ công tác).

Ngày 13/12/2018, Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm ban hành Quyết định số 6281/QĐ-UBND về việc kiểm đếm bắt buộc đối với hộ ông Nguyễn Viết S để thực hiện Dự án xây dựng Nhóm nhà ở Tây Nam Mỹ Trì.

Ngày 14/12/2018, UBND phường Phú Đô phối hợp với Tổ công tác để niêm yết công khai Quyết định kiểm đếm bắt buộc tại Trụ sở UBND phường,

Nhà văn hóa tổ dân phố số 1, 3 phường Phú Đô. Ngày 17/12/2018, UBND phường Phú Đô bàn giao Quyết định kiểm đếm bắt buộc cho hộ gia đình ông Nguyễn Viết S (do mẹ là bà Nghiêm Thị S1 nhận Quyết định nhưng không ký biên bản giao nhận).

Ngày 20/12/2018, Tổ công tác thực hiện kiểm đếm bắt buộc đối với ông Nguyễn Viết S theo Quyết định số 6281/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm. Kết quả ông Nguyễn Viết S vắng mặt không rõ lý do. Ngày 27/12/2018, UBND phường Phú Đô phối hợp với UBMTTQ phường Phú Đô, Trung tâm phát triển quỹ đất quận tiến hành vận động, thuyết phục ông Nguyễn Viết S phối hợp điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm. Tuy nhiên ông Nguyễn Viết S vẫn không phối hợp. Ngày 03/01/2019, UBND phường Phú Đô có Báo cáo số 05/BC-UBND về quá trình vận động, thuyết phục và thực hiện kiểm đếm bắt buộc đối với ông Nguyễn Viết S không phối hợp trong việc điều tra kiểm đếm hiện trạng để thực hiện dự án; đồng thời đề nghị UBND quận Nam Từ Liêm áp dụng biện pháp cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc đối với ông Nguyễn Viết S do không chấp hành Quyết định kiểm đếm bắt buộc thực hiện dự án.

Ngày 22/01/2019, Hội đồng bồi thường có Kết luận số 76/KL-HĐ BTHT&TĐC, trong đó chỉ đạo: Sau khi UBND thành phố phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 giao phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND quận ban hành quyết định cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc đối với 02 hộ gia đình, cá nhân (trong đó có ông Nguyễn Viết S). Ngày 12/3/2019, UBND thành phố đã có Quyết định số 1135/QĐ-UBND phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2019, Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản 4491/STNMT-CCQLĐĐ ngày 22/5/2019, trong đó hướng dẫn UBND quận Nam Từ Liêm thực hiện công tác giải phóng mặt bằng dự án: Xây dựng nhóm nhà ở Tây Nam Mễ Trì.

Căn cứ hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường, ngày 28/5/2019 Hội đồng bồi thường đã họp và giao Trung tâm phát triển quỹ đất có văn bản đề nghị phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND quận ban hành quyết định cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc đối với 02 hộ gia đình, cá nhân (trong đó có ông Nguyễn Viết S). Ngày 31/5/2019, Trung tâm phát triển quỹ đất có Văn bản số 466/TTPTQĐ đề nghị Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND quận ban hành quyết định cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc đối với 02 hộ gia đình, cá nhân ông Nguyễn Viết Toan và ông Nguyễn Viết S để thực hiện dự án.

Ngày 03/6/2019, phòng Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 763/TTr-TNMT trình Chủ tịch UBND quận ban hành Quyết định áp dụng biện pháp Cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc để thực hiện dự án xây dựng Nhóm nhà ở Tây Nam Mễ Trì tại phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm. Ngày 12/6/2019 Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm đã ban hành Quyết định số 1990/QĐ-UBND về việc Cưỡng chế Kiểm đếm bắt buộc để thực hiện dự án: Xây dựng nhóm nhà Tây Nam Mễ Trì tại phường Phú Đô.

Trong quá trình triển khai thực hiện công tác GPMB dự án, các văn bản, tài liệu, hồ sơ pháp lý có liên quan đến thu hồi đất để thực hiện dự án, đã được

Trung tâm phát triển quỹ đất, Chủ đầu tư phối hợp với UBND phường Phú Đô tổ chức niêm yết công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, Trụ sở UBND phường, các nhà văn hóa tổ dân phố nơi thu hồi đất. UBND phường Phú Đô, Tổ công tác đã nhiều lần mời ông Nguyễn Viết S đến làm việc nhưng ông S đều không phối hợp và vắng mặt không rõ lý do (Trong quá trình triển khai thực hiện công tác GPMB. dự án ông Nguyễn Viết N - Bố của ông Nguyễn Viết S không xuất hiện và không có kiến nghị, khiếu nại gì).

Do ông Nguyễn Viết S không phối hợp với Tổ công tác trong đếm hiện trạng, để có cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ. UBND quận Nam Từ Liêm, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đã thực hiện đầy đủ và đúng quy trình, trình tự thu hồi đất giải phóng mặt bằng và bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án theo quy định tại điều 69 Luật Đất đai năm 2013, điều 34 của bản quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/03/2017 của UBND thành phố Hà Nội.

Từ các lý do nêu trên, việc ông Nguyễn Viết S khởi kiện đề nghị được hủy bỏ Quyết định số 6281/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc kiểm đếm bắt buộc để thực hiện dự án xây dựng nhóm nhà ở Tây Nam Mễ Trì tại phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm là không có cơ sở.

Đối với việc ông Nguyễn Viết N khởi kiện cho rằng Quyết định số 6281/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của UBND quận Nam Từ Liêm về việc kiểm đếm bắt buộc để thực hiện dự án xây dựng nhóm nhà ở Tây Nam Mễ Trì tại phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm áp dụng đối với ông Nguyễn Viết S ảnh hưởng đến quyền lợi của ông. Với các phân tích đã nêu trên cho thấy UBND quận Nam Từ Liêm, Hội đồng BTHT&TĐC dự án, UBND phường Phú Đô đã thực hiện theo đúng trình tự quy định về công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB, trong quá trình xác định chủ sở hữu tài sản trên đất, tổ chức niêm yết công khai các văn bản, hồ sơ pháp lý và các tài liệu có liên quan đến thu hồi đất để thực hiện dự án. Việc khởi kiện của ông Nguyễn Viết N là không có cơ sở.

2. Chủ tịch UBND phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm trình bày:

UBND phường Phú Đô khẳng định Quyết định số 1388/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 của UBND phường Phú Đô và Quyết định số 6281/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của UBND quận Nam Từ Liêm tuy cùng 01 thửa đất, nhưng nội dung áp dụng các quyết định hành chính là khác nhau và thuộc về 02 vị trí đất khác nhau. Đối với Quyết định số 1388/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 của UBND phường Phú Đô, nội dung là khắc phục hậu quả lấn chiếm đất đối với hộ gia đình ông Th, phường đã giải quyết khiếu nại và có kết quả không chấp nhận. Việc gia đình ông Th khởi kiện là theo yêu cầu của họ, UBND phường Phú Đô đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

- Về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất khu vực ven Hồ Quán: Khu vực có công trình xây dựng của hộ gia đình ông Nguyễn Viết N, Nguyễn Viết Th, Nguyễn Viết S cùng các con cháu nêu trong hồ sơ khởi kiện thuộc vị trí ven hồ

Quán thuộc Tổ dân phố số 3, phường Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội, có nguồn gốc là đất hồ do UBND phường Phú Đô quản lý, thuộc một phần thửa đất số 243, tờ bản đồ số 14 (theo bản đồ năm 1994).

Năm 1991-1992, tại vị trí khu vực ven hồ Quán là rãnh thoát nước thải để xử lý nước thải, ở đây có trạm xử lý nước thải của làng. Tại thời điểm đo đạc hiện trạng tháng 6/2004, vị trí khu đất trên là Hệ thống xử lý nước thải của thủ đô. Tháng 12/2006, thôn Phú Đô đã san lấp vị trí rãnh thoát nước thải này thay bằng cống D1000, nắn dòng chảy thoát nước và lấp để phục vụ chợ dân sinh Phú Đô. Đến tháng 7/2011, tại khu vực này, đã có 08 công trình nhà tạm được xây dựng (Theo bản đồ hiện trạng đo vẽ tháng 7/2011, tỷ lệ 1:500). Tại thời điểm đo vẽ bản đồ hiện trạng tháng 4/2017 đã ghi nhận có 18 công trình tạm được xây dựng. Tại vị trí có các công trình này, từ sau năm 2004 đến năm 2012, UBND xã Mỹ Trì, huyện Từ Liêm, Hà Nội đã ghi nhận khu vực này có một số công trình xây dựng của các hộ gia đình ông Nguyễn Viết N, Nguyễn Viết Th (con trai ông N). UBND xã Mỹ Trì đã nhiều lần tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính, ban hành và thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định cưỡng chế, phá dỡ công trình vi phạm. Đến thời điểm năm 2012 các công trình tại vị trí này đã được cưỡng chế, phá dỡ hoàn toàn (có các hồ sơ kèm theo); Tuy nhiên sau thời điểm đó hộ gia đình ông N cùng các con tiếp tục tái vi phạm dân.

Về công năng sử dụng khu đất: Căn cứ theo Quyết định số 120/2005/QĐ-UB ngày 03/8/2005 của UBND thành phố Hà Nội v/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết Nhóm nhà ở Tây Nam Mỹ Trì tỷ lệ 1/500. Theo đó, khu vực Hồ Quán được quy hoạch thành khu vực Đất chuyển đổi cơ cấu ngành nghề của địa phương và một phần diện tích được sử dụng để xây dựng Doanh trại Đoàn 275 (thuộc Bộ Tư Lệnh bảo vệ lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh).

Đề phù hợp theo quy hoạch phân khu đô thị H2-2, tỷ lệ 1/2000, ngày 22/8/2019 UBND thành phố Hà Nội đã điều chỉnh chức năng của khu đất trên (vị trí mà UBND phường đã tổ chức cưỡng chế xử lý vi phạm hành chính về đất) thành đất cây xanh đơn vị ở, mặt nước (khuôn viên, cây xanh, hồ nước...) tại Quyết định số 4517/QĐ-UBND về việc Điều chỉnh cục bộ chi tiết Nhóm nhà ở Tây Nam Mỹ Trì, tỷ lệ 1/500.

Về quá trình xử lý vi phạm đối với khu vực ven hồ Quán và việc ban hành Quyết định số 1384/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 và Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 của chủ tịch UBND phường Phú Đô v/v Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

Thực hiện công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai đối với phần diện tích đất do UBND phường quản lý và thực hiện chỉ đạo của Hội đồng BTH&TĐC quận Nam Từ Liêm tại Thông báo số 610/TB-HĐBTH&TĐC ngày 06/9/2018 về việc chỉ đạo UBND phường Phú Đô lập hồ sơ và xây dựng kế hoạch tiến hành xử lý các công trình xây dựng vi phạm phát sinh trên phần

diện tích đất do UBND phường quản lý theo Luật đất đai 2013 và Nghị định 102/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

UBND phường Phú Đô tiến hành xử lý công trình xây dựng phát sinh trên phần đất do UBND phường quản lý theo đúng trình tự quy định của pháp luật, cụ thể: UBND phường Phú Đô đã tiến hành rà soát, thu thập hồ sơ, xác định chủ sử dụng công trình. Đồng thời đã nhiều lần gửi thông báo, niêm yết công khai và thông tin trên hệ thống loa truyền thanh của phường đề nghị các hộ dân cung cấp hồ sơ liên quan đến việc sử dụng đất và công trình xây dựng trên đất. Tuy nhiên, trong thời gian làm việc, chỉ có 03 hộ gia đình làm việc, cung cấp hồ sơ liên quan (là ông Nguyễn Viết Th, Trần Ngọc A2 và ông Nguyễn Văn H3). Các công trình xây dựng vi phạm khác tại vị trí này không có người nhận nên không xác định được chủ sử dụng. Ngày 13/11/2018, UBND phường đã hoàn thiện 09 biên bản xử lý vi phạm hành chính từ số 1190 đến số 1198/BB-VPHC

Căn cứ Điều 28, khoản 2 điều 65, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính, ngày 21/11/2018, UBND phường Phú Đô ban hành Quyết định số 1272/QĐ- UBND đến số 1280/QĐ-UBND về việc Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Tuy 1736 nhiên, không có hộ dân nào chấp hành.

Căn cứ Điều 86, 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính, ngày 14/12/2018, UBND phường Ban hành Quyết định số 1383/QĐ-CCKPHQ đến số 1391/QĐ-CCKPHQ về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với 09 trường hợp. Trong đó có Quyết định số 1388/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 của Chủ tịch UBND phường Phú Đô cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả để đảm bảo thi hành quyết định số 1277/QĐ/KPHQ ngày 21/11/2018 của Phó Chủ tịch UBND phường Phú Đô đối với trường hợp có công trình của ông Nguyễn Viết Th.

Trong quá trình thực hiện, UBND phường Phú Đô đã nhiều lần tuyên truyền, vận động các hộ dân chấp hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Tuy nhiên, chỉ có 02 Hộ ông Trần Ngọc An và Nguyễn Văn Hòa đã có đơn và tự nguyện tháo dỡ công trình vi phạm. Đến ngày 04/01/2019, UBND phường Phú Đô tiến hành cưỡng chế xử lý các công trình vi phạm còn lại.

Vì vậy, việc ông Nguyễn Viết N, anh Nguyễn Viết Th và anh Nguyễn Viết S khởi kiện đề nghị hủy bỏ Quyết định số 1274/QĐ-KPHQ ngày 21 tháng 11 năm 2018; Quyết định số 1384/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 và Quyết định số 1388/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 của chủ tịch UBND phường Phú Đô là không có cơ sở. Đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày:*

1/ *UBND phường Phú Đô:* Không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Viết N, anh Nguyễn Viết S vì Chủ tịch UBND phường Phú Đô đã ban hành các quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả và ban hành Quyết định số 1383/QĐ-CCKPHQ đến số 1391/QĐ-CCKPHQ về việc cưỡng chế buộc

thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là đúng theo trình tự thủ tục của luật xử lý vi phạm hành chính.

Ông Nguyễn Viết N, Nguyễn Viết Th và Nguyễn Viết S khởi kiện đề nghị hủy bỏ Quyết định số 1274/QĐ-KPHQ ngày 21/11/2018; Quyết định số 1384/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 của UBND phường Phú Đô; Quyết định số 1388/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 của UBND phường Phú Đô là không có cơ sở nên UBND phường Phú Đô đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Viết N; anh Nguyễn Viết S về buộc UBND phường phải bồi thường thiệt hại số tiền 2.300.000.000 đồng do hành vi cưỡng chế phá dỡ tài sản.

2/ Anh Ngô Văn Th1 (đại diện theo ủy quyền), chị Dương Thùy L, chị Nguyễn Thị Ph1 thống nhất trình bày: UBND phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm ban hành các quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; quyết định cưỡng chế buộc khắc phục hậu quả đã ảnh hưởng tới cuộc sống của gia đình con cháu ông Nguyễn Viết N và anh Nguyễn Viết S. Đồng ý với ý kiến của ông Nguyễn Viết N và anh Nguyễn Viết S về yêu cầu khởi kiện.

Đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Viết N, anh Nguyễn Viết S đề nghị hủy bỏ Quyết định số 1274/QĐ-KPHQ, ngày 21/11/2018; Quyết định số 1384/QĐ-CCKPHQ, ngày 14/12/2018 của UBND phường Phú Đô; Quyết định số 1388/QĐ-CCKPHQ, ngày 14/12/2018 của UBND phường Phú Đô. Buộc UBND phường Phú Đô phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại toàn bộ giá trị tài sản là nhà và cây cối của gia đình tôi trị giá 2.300.000.000 đồng.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 341/2020/HC-ST ngày 24/12/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 3, Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116; khoản 1 Điều 158; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194; Điều 204; Điều 206; khoản 1 Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính; điểm a khoản 1 Điều 28; điểm d khoản 1 Điều 38; khoản 2 Điều 65; Điều 85; Điều 86; Điều 87 Luật xử lý vi phạm hành chính; điểm a khoản 2 Điều 66, điểm d khoản 1 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013; Điều 17 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013; khoản 1 Điều 31 Nghị định 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử:

1/ Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Viết N; anh Nguyễn Viết S đối với:

- Hủy Quyết định số 6281/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà nội về việc “Kiểm đếm bắt buộc thực hiện dự án xây dựng nhóm nhà Tây Nam Mễ Trì tại phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm”.

- Hủy Quyết định số 1274/QĐ-KPHQ ngày 21/11/2018 của Chủ tịch UBND phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm về việc “áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả”.

- Hủy Quyết định số 1384/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 của Chủ tịch UBND phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm về việc “Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả”.

- Hủy Quyết định số 1388/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 của Chủ tịch UBND phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm về việc “Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả”.

2/ Bác yêu cầu khởi kiện của:

- Ông Nguyễn Viết N yêu cầu UBND phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm bồi thường thiệt hại 800.000.000 đồng;

- Ông Nguyễn Viết S về việc yêu cầu UBND phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm bồi thường 1.500.000.000 đồng.

3/ Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Viết Th:

- Hủy Quyết định số 6281/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà nội về việc “Kiểm đếm bắt buộc để thực hiện dự án xây dựng nhóm nhà Tây Nam Mễ Trì tại phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm”.

- Hủy Quyết định số 1388/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 của Chủ tịch UBND phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm về việc “Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/01/2021, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (ông Nguyễn Viết N) là ông Đỗ Đức Thiện có đơn kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

Cùng ngày, người khởi kiện anh Nguyễn Viết S; người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (gồm có: Bà Nghiêm Thị S1, bà Ngô Thị Ph, bà Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị H2, chị Nguyễn Thị Minh A và cháu Nguyễn Viết Hoàng A1) là ông Ngô Văn Th có đơn kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người khởi kiện ông Nguyễn Viết N có đơn xin vắng mặt, giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nghiêm Thị S1 và đại diện theo ủy quyền của bà S1 là anh Nguyễn Viết Ph2 và ông Đinh Văn Hiền đều giữ nguyên kháng cáo, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm, theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo.

Người bị kiện là Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm; Chủ tịch UBND phường Phú Đô và người liên quan UBND phường Phú Đô đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và trình bày quan điểm đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa sau khi đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các bên tại phiên tòa phúc thẩm, kết luận:

- Về tố tụng:

+ Ngày 06/01/2021 người khởi kiện anh Nguyễn Viết S có đơn kháng cáo, ngày 13/10/2021 TAND thành phố Hà Nội ra Thông báo số 155/TB-TA về việc nộp tiền tạm ứng án phí, đã giao cho anh S. Tuy nhiên anh S không nộp tiền tạm ứng án phí nên anh S từ bỏ quyền kháng cáo.

+ Ngày 06/01/2021 ông Đỗ Đức Th2 là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Viết N có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Do ông N là người cao tuổi nên không phải nộp tiền tạm ứng án phí. Xét đơn kháng cáo nộp trong thời gian luật định, căn cứ các Điều 204, 205, 206 Luật tố tụng hành chính năm 2015 nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

+ Ngày 06/01/2021 ông Ngô Văn Th là người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nghiêm Thị S1, bà Ngô Thị Ph, bà Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị H2, chị Nguyễn Minh A, cháu Nguyễn Viết Hoàng A1 có đơn kháng cáo. Ngày 28/6/2023 TAND thành phố Hà Nội ra Thông báo số 156/TB-TA về việc nộp tiền tạm ứng án phí cho bà Nghiêm Thị S1, bà Ngô Thị Ph, bà Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị H2, chị Nguyễn Minh A, cháu Nguyễn Viết Hoàng A1. Ngày 30/6/2023 Công an phường Phú Đô đã giao 06 Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm cho ông Ngô Văn Th, nhưng ông Th từ chối ký nhận. Ngày 21/8/2023 bà Nghiêm Thị S1 có đơn xin miễn nộp tiền án phí phúc thẩm. Như vậy chỉ có bà S1 được quyền kháng cáo (do ông Ngô Văn Th nhận ủy quyền), bà Ngô Thị Ph, bà Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị H2, chị Nguyễn Minh A, cháu Nguyễn Viết Hoàng A1 coi như từ bỏ quyền kháng cáo.

+ Quá trình kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án ở giai đoạn phúc thẩm tới thời điểm này thấy rằng Thẩm phán được phân công nghiên cứu giải quyết vụ án đã chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính. Từ khi thụ lý vụ án ở giai đoạn phúc thẩm tới thời điểm này các đương sự đã thực hiện đúng quy định Luật Tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng Hành chính năm 2015, bác kháng cáo của ông Nguyễn Viết N; bác kháng cáo của bà Nghiêm Thị S1; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 341/2020/HC-ST ngày 24/12/2020 của TAND thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở ý kiến

trình bày của các bên đương sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

+ Ngày 06/01/2021 người khởi kiện anh Nguyễn Viết S có đơn kháng cáo. Theo Báo cáo giải trình ngày của TAND quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội thì sau khi hết giãn cách, ngày 13/10/2021, anh S đã đến Tòa án để nhận thông báo nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm. Sau khi quá thời hạn nhưng anh S không nộp Biên lai nộp tiền tạm ứng án phí cũng không có giải trình về lý do không nộp. Do đó, xác định anh S đã từ bỏ quyền kháng cáo nên HĐXX không xem xét.

+ Đơn kháng cáo của ông Đỗ Đức Th2 (là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Viết N) nộp trong thời gian luật định, căn cứ các Điều 204, 205, 206 Luật tố tụng hành chính năm 2015 nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

+ Ngày 06/01/2021 ông Ngô Văn Th1 là người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nghiêm Thị S1, bà Ngô Thị Ph, bà Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị H2, chị Nguyễn Minh A, cháu Nguyễn Viết Hoàng A1 có đơn kháng cáo. Ngày 28/6/2023 TAND thành phố Hà Nội ra Thông báo số 156/TB-TA về việc nộp tiền tạm ứng án phí cho bà Nghiêm Thị S1, bà Ngô Thị Ph, bà Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị H2, chị Nguyễn Minh A, cháu Nguyễn Viết Hoàng A1. Ngày 30/6/2023 Công an phường Phú Đô đã giao 06 Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm cho ông Ngô Văn Th1, nhưng ông Th1 từ chối ký nhận. Ngày 21/8/2023 bà Nghiêm Thị S1 có đơn xin miễn nộp tiền án phí phúc thẩm. Như vậy chỉ có bà S1 được quyền kháng cáo (do ông Ngô Văn Th1 nhận ủy quyền), bà Ngô Thị Ph, bà Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị H2, chị Nguyễn Minh A, cháu Nguyễn Viết Hoàng A1 coi như từ bỏ quyền kháng cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét kháng cáo của những người liên quan này.

- Vào các ngày 15/11/2023 và ngày 28/11/2023, anh Nguyễn Viết Ph2 cung cấp tài liệu gồm có: Trích lục khai tử số 11/2023/TLKT-BS ngày 06/5/2023 của UBND phường Phú Đô đối với ông Nguyễn Viết Th; đơn xin chứng thực gửi UBND phường Phú Đô (không có xác nhận của chính quyền địa phương) về việc xác định những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Viết Th gồm có bà Ngô Thị Ph (vợ ông Th) và các con đẻ của ông Th gồm có các anh, chị Nguyễn Thị Ph1, chị Nguyễn Thị H2, anh Nguyễn Viết Đ, anh Nguyễn Viết Ph2. Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định tư cách tham gia tố tụng của bà Ph, chị Ph1, chị H2, anh Đ và anh Ph2 là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Th trong vụ án này để đảm bảo quyền lợi của họ.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Viết N và ông Nguyễn Viết S có văn bản đề nghị từ chối việc ủy quyền đối với các ông Đỗ Đức Th2, ông Lê Văn Khởi và ông Nguyễn Quang Thế; ông N có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; người bị kiện là Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm, Chủ tịch UBND phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, người liên quan là UBND quận Nam Từ Liêm đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; ông Ngô Văn Th1 và một số người liên quan

khác đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai. Vì vậy HĐXX xét xử vắng mặt những người này theo quy định.

Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu và thẩm quyền giải quyết vụ án đều được Tòa án cấp sơ thẩm xác định đúng quy định.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Viết N, kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nghiêm Thị S1, Hội đồng xét xử thấy:

[2.1]. Tại bản án sơ thẩm đã xác định việc ban hành Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường khi thu hồi đất của Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm khi thu hồi đất theo Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 15/9/2008 của UBND thành phố Hà Nội về việc thu hồi 57.490m² đất tại xã Mỹ Trì, huyện Từ Liêm (nay là phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm); Quyết định số 2504/QĐ-UBND ngày 10/12/2008 về việc đổi tên chủ sử dụng đất tại Quyết định số 731/2008/QĐ-UBND ngày 15/9/2008 của UBND thành phố Hà Nội. Do vậy về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành Quyết định số 6281/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm là đúng theo qui định tại điểm d khoản 1 Điều 69 Luật đất đai năm 2013 và Điều 17 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ qui định chi tiết một số điều của Luật đất đai năm 2013.

[2.2] Về thẩm quyền và trình tự ban hành Quyết định số 1274/QĐ-KPHQ ngày 21/11/2018 về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; Quyết định số 1384/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 và Quyết định số 1388/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 về việc “Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả” của Chủ tịch UBND phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm và các quyết định khắc phục hậu quả, các quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả khác được ban hành đối với đối tượng không xác định đối tượng vi phạm.

Theo Biên bản xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai do UBND phường Phú Đô lập ngày 13/11/2018 thì không xác định được thời điểm vi phạm của những công trình xác định được chủ công trình vi phạm cũng như không xác định chủ công trình vi phạm nên Chủ tịch UBND phường Phú Đô đã ra Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả từ số 1272/QĐ-KPHQ đến Quyết định số 1280/QĐ-KPHQ ngày 21/11/2018 là theo đúng qui định tại điểm d khoản 1 Điều 38 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Sau khi Chủ tịch UBND phường Phú Đô ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả từ số 1272/QĐ-KPHQ đến Quyết định số 1280/QĐ-KPHQ ngày 21/11/2018 do các đối tượng không thực hiện nên Chủ tịch UBND phường Phú Đô đã ban hành các Quyết định từ số 1383/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 đến số 1391/QĐ-CCKPHQ ngày 14/12/2018 về việc “Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả” của Chủ tịch UBND

phường Phú Đô là theo đúng qui định tại điểm d khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 87 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[2.3] Dự án Xây dựng nhóm nhà ở Tây Nam Mễ Trì tại phường Phú Đô được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt quy hoạch chi tiết tại Quyết định số 120/2005/QĐ-UB ngày 03/8/2005. Ngày 15/9/2008 UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 731/QĐ-UBND về việc thu hồi 57.490m² đất tại xã Mễ Trì, huyện Từ Liêm, Hà Nội giao cho Công ty cổ phần đầu tư xây lắp thương mại I để thực hiện Dự án. Ngày 10/12/2008 UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 2504/QĐ-UBND về việc đổi tên chủ sử dụng đất từ Công ty Cổ phần đầu tư xây lắp thương mại I sang Công ty cổ phần đầu tư tài chính và phát triển nhà để tiếp tục triển khai dự án.

Ông Nguyễn Văn N cho rằng năm 1967 gia đình ông được HTX nông nghiệp Mễ Trì giao cho 16 sào đất trong đó có 02 sào là do thuộc diện nhân thân Liệt sỹ nên được cấp thêm. Do ở địa phương đang có chính sách dồn điền đổi thửa nên ông N quyết định đổi 16 sào đất để nhận toàn bộ Hồ Quán để ở và nuôi cá. Nhưng ông N không xuất trình thêm tài liệu gì khác.

Tài liệu hồ sơ thể hiện ngày 01/5/1991 ông N ký Hợp đồng kinh tế với HTX về việc giao khoán Hồ Quán. Ngày 13/10/2004 và 15/10/2004 UBND xã Phú Đô lập biên bản họp về việc thanh lý Hồ Quán.

Ông Nguyễn Viết N cùng các con cháu sử dụng diện tích tại vị trí Ven Hồ Quán thuộc tổ dân phố số 13, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội có nguồn gốc là đất do UBND phường Phú Đô quản lý, thuộc một phần thửa đất số 243, tờ bản đồ số 14 (theo bản đồ đo vẽ năm 1994). Tại vị trí này có các công trình xây dựng từ năm 2004 đến năm 2012, UBND xã Mễ Trì đã ghi nhận khu vực này có một số công trình xây dựng của các hộ trong đó có hộ gia đình ông Nguyễn Viết N. UBND xã Mễ Trì đã nhiều lần tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và thực hiện các quyết định xử phạt hành chính. Đến năm 2012 các công trình ở vị trí này đã được cưỡng chế, phá dỡ hoàn toàn. Sau thời điểm này gia đình ông N cùng các con tiếp tục tái phạm.

Theo bản đồ hiện trạng đo vẽ tháng 7/2011, chủ đầu tư: Công ty Cổ phần đầu tư tài chính và phát triển nhà, thì khu đất có đường đất và một số công trình xây dựng trên đất. Theo bản đồ đo vẽ ngày 10/8/2018 thì trên đất có các công trình xây dựng.

Như vậy các công trình xây dựng xuất hiện sau thời điểm thu hồi đất, trước thời điểm thu hồi đất thì đây là đất công do UBND xã Mễ Trì (nay là phường Phú Đô) quản lý. UBND phường Phú Đô đã tiến hành xác định các chủ công trình vi phạm nhưng không xác định được thời điểm các công trình vi phạm nên chủ tịch UBND phường không ban hành các Quyết định xử phạt hành chính mà chỉ ban hành các Quyết định khắc phục hậu quả là đúng thẩm quyền, trình tự quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật xử lý vi phạm hành chính và điểm b,

đ khoản 2 Điều 31 Nghị định số 102/2014 của Chính Phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Trong các ngày 04/10/2018; 11/10/2018 và 18/10/2018 Tổ công tác của UBND quận Nam Từ Liêm phối hợp với UBND phường Phú Đô đã mời anh Nguyễn Viết S có mặt tại thực địa để điều tra, kiểm đếm tài sản trên đất tuy nhiên anh S không có mặt. Do vậy Chủ tịch UBND quận Nam Từ Liêm ban hành Quyết định số 6281/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 về việc kiểm đếm bắt buộc để thực hiện dự án: Xây dựng nhóm nhà Tây Nam Mễ Trì tại phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm là đúng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 69 Luật đất đai và Điều 17 Nghị định 43/2014/QĐ-CP của Chính phủ.

Như đã phân tích ở trên, phần diện tích đất của ông N, ông S thuộc quyền quản lý của UBND phường, đã được UBND thành phố Hà Nội giao cho Công ty cổ phần Đầu tư tài chính và Phát triển nhà để tiếp tục triển khai thực hiện dự án xây dựng nhóm nhà ở Tây Nam Mễ Trì. Ngày 13/11/2018 UBND phường Phú Đô đã lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, qua đó không xác định được đối tượng vi phạm hành chính (do gia đình ông N không chấp hành). UBND phường Phú Đô đã tiến hành xác định các chủ công trình vi phạm nhưng không xác định được thời điểm các công trình vi phạm nên Chủ tịch UBND phường không ban hành các Quyết định xử phạt hành chính mà chỉ ban hành các Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu số 1274/QĐ-KPHQ ngày 21/11/2018 là đúng thẩm quyền, trình tự quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật xử lý vi phạm hành chính và điểm b, đ khoản 2 Điều 31 Nghị định số 102/2014 của Chính Phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Thực hiện công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực đất đai đối với phần diện tích đất do UBND phường quản lý. UBND phường đã lập hồ sơ và xây dựng kế hoạch tiến hành xử lý các công trình xây dựng vi phạm phát sinh trên phần đất do UBND phường quản lý. Trong thời gian làm việc chỉ có 03 hộ gia đình làm việc và cung cấp hồ sơ liên quan là ông Nguyễn Viết Th, Trần Ngọc An và ông Nguyễn Văn Hòa. Các công trình xây dựng vi phạm khác tại vị trí này không có người nhận nên không xác định được chủ sử dụng. Ngày 13/11/2018 UBND phường đã hoàn thiện 09 biên bản xử lý vi phạm hành chính trong đó có Biên bản 1192/BB-VPHC ngày 13/11/2018. Ngày 21/8/2018 UBND phường Phú Đô ban hành các Quyết định từ số 1272 đến 1280/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả nhưng không có hộ dân nào chấp hành. Do vậy UBND phường Phú Đô ban hành các Quyết định từ 1383 đến 1391/QĐ-CCKPHQ về việc cưỡng chế khắc phục hậu quả (trong đó có Quyết định số 1384/QĐ-CCKPHQ và Quyết định số 1388/QĐ-CCKPHQ là có căn cứ, đúng thẩm quyền, trình tự quy định tại các điều 86, 87 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó bản án sơ thẩm đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Viết N là có căn cứ.

Nay không có thêm tài liệu gì mới nên cần bác yêu cầu kháng cáo của ông ông Nguyễn Viết N, bà Nghiêm Thị S1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Về án phí: Do ông Nguyễn Viết N và bà Nghiêm Thị S1 là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí, nên HĐXX miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông N, bà S1 theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Bác kháng cáo của ông Nguyễn Viết N, bà Nghiêm Thị S1; Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 341/2020/HC-ST ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

[2]. Về án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Viết N, bà Nghiêm Thị S1 không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Cục THADS TP Hà Nội;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HSVA, PHCTP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Tự Học